



aia.com.vn 028 3812 2777

Tài liệu này chỉ tóm tắt quyền lợi sản phẩm và không là hợp đồng bảo hiểm. Chi tiết về quyền lợi được quy định trong Quy tắc và Điều khoản Bảo hiểm liên kết chung Khoẻ Trọn Vẹn

Đây là sản phẩm bảo hiểm của Công ty Bảo hiểm Nhân thọ AIA Việt Nam, phân phối qua hệ thống Chi nhánh, Phòng giao dịch của Ngân hàng. Sản phẩm bảo hiểm nhân thọ không phải là điều kiện bắt buộc khi Khách hàng tham gia các sản phẩm, dịch vụ tài chính của Ngân hàng



BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG

KHỎE TRỌN VẸN

**VUI KHỎE TRONG TỪNG KHOẢNH KHẮC
AN TÂM TÀI CHÍNH TRỌN ĐỜI**



Bạn có từng nghĩ cuộc đời như là cuốn phim?

Và bạn là nhân vật chính trong từng thước phim quý giá ấy,
Có lúc thật bình yên bên cạnh gia đình...
Có những thời khắc hoan hoan khi có thêm thành viên mới...
Nhưng cũng có lúc suy tư cho tương lai sắp tới,
Cũng có lúc lo lắng cho sức khỏe chính mình
và cả người thân;
hoặc bận tâm về tài chính

...
Dù cho có bất ngờ nào xảy đến,
Để cùng bạn luôn vững vàng vượt qua thử thách
Để cùng bạn gánh nỗi lo tài chính
Và để cùng bạn chủ động tạo ra những thước phim
quý giá trong cuộc sống và an tâm tận hưởng
từng khoảnh khắc,
AIA đem tới sản phẩm Bảo hiểm liên kết chung
Khỏe Trọn Vẹn, sẵn sàng cùng bạn đồng hành và bảo vệ
từng khoảnh khắc thước phim cuộc đời, để bạn
vui khỏe trọn vẹn và an tâm tài chính trọn đời.



Tình hình mắc Ung thư và Bệnh hiểm nghèo ngày càng tăng ở Việt Nam. Chi phí cho mỗi trường hợp điều trị ảnh hưởng ít nhiều đến kế hoạch tài chính mỗi gia đình Việt Nam.

BỆNH UNG THƯ

Ung thư đang dần trở thành mối bận tâm hàng đầu của người dân Việt Nam. Việt Nam hiện đang đứng thứ 50/185 về tỷ lệ tử vong do Ung thư vì có đến 70% ca Ung thư được phát hiện khi đã đạt đến giai đoạn nghiêm trọng

3 phút
/ PHÁT HIỆN
CA MỚI

Việt Nam có tỷ lệ
Ung thư cao



Số ca tăng 10%
mỗi năm



Ngày càng
trẻ hoá

Top 5 Ung thư
thường gặp tại
Việt Nam

GAN



PHỔI



VÚ



DẠ DÀY



ĐẠI

TRỰC

TRÀNG



Chi phí chữa trị
Ung thư



300 triệu - 2 tỷ

Nguồn: Glocan 2020

BỆNH HIỂM NGHÈO

Bệnh hiểm nghèo phổ biến tại Việt Nam:

BỆNH TIM MẠCH Chiếm 31% số ca tử vong

BỆNH PHỔI Chiếm 6% số ca tử vong

Đến từ
các nguyên nhân:

- Sử dụng thuốc lá
- Tăng huyết áp
- Thừa cân/béo phì

Nguồn: WHO, 2018

Bên cạnh đó, đột quỵ cũng rất nguy hiểm tại Việt Nam:

200,000
NGƯỜI

mắc đột quỵ

25%
SỐ CA ĐỘT QUỴ

là ở người trẻ

50%
NGƯỜI BỆNH ĐỘT QUỴ

không thể tự sinh hoạt
mà phải sống lệ thuộc
vào người khác

75%
NGƯỜI BỆNH ĐỘT QUỴ

không thể trở về cuộc sống
sinh hoạt bình thường

Nguồn: Hội đột quỵ TP.HCM, 2021

Chi phí chữa trị bệnh hiểm nghèo

BỆNH VỀ TIM



300 triệu - 2 tỷ

BỆNH PHỔI



300 triệu - 500 triệu

ĐỘT QUỴ



450 - 900 triệu

Đơn vị tính: đồng

ƯU ĐIỂM SẢN PHẨM



TRỌN VỆ BẢO VỆ

UNG THƯ MỌI GIAI ĐOẠN
VÀ 68 BỆNH HIỂM NGHÈO PHỔ BIẾN



ĐỒNG HÀNH SỐNG KHỎE

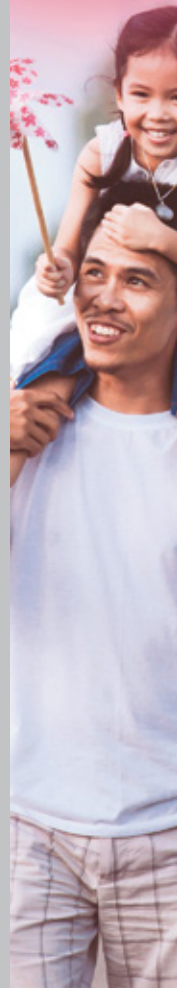
HỖ TRỢ DUY TRÌ HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG
VÀ CHI PHÍ TẮM SOÁT UNG THƯ



VỮNG VÀNG TÀI CHÍNH

THƯỞNG DUY TRÌ HỢP ĐỒNG
VÀ HƯỞNG LỢI NHUẬN TỪ QUỸ LIÊN KẾT CHUNG





1 TỐI ƯU BẢO VỆ BỆNH UNG THƯ MỌI GIAI ĐOẠN

- Ung thư giai đoạn sớm hoặc Ung thư biểu mô tại chỗ
 - + Nhận trước **30% STBH**
* Số tiền chi trả tối đa đến 500 triệu đồng
- Ung thư nghiêm trọng
 - + Nhận Số lớn hơn của STBH Hoặc Giá trị tài khoản (GTTK) CƠ BẢN + GTTK ĐÓNG THÊM (NẾU CÓ)
* Trừ đi các QL BH Bệnh ung thư và Bệnh hiểm nghèo đã chi trả
- Ung thư nghiêm trọng mở rộng
 - + Nhận thêm **100% STBH**
* 2 năm sau khi mắc ung thư nghiêm trọng lần đầu (Điều kiện áp dụng)

2 BẢO VỆ TRƯỚC 68 BỆNH HIỂM NGHÈO

- Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sớm
 - + Nhận trước **30% STBH** cho mỗi bệnh hiểm nghèo giai đoạn sớm
* Số tiền chi trả tối đa đến 500 triệu đồng cho mỗi bệnh hiểm nghèo giai đoạn sớm
- Bệnh hiểm nghèo giai đoạn nghiêm trọng
 - + Nhận Số lớn hơn của STBH hoặc GTTK CƠ BẢN + GTTK ĐÓNG THÊM (NẾU CÓ)
* Trừ đi các QL BH Bệnh ung thư và Bệnh hiểm nghèo đã chi trả

3 KHI TÀN TẬT TOÀN BỘ VĨNH VIỄN (TTTBVV) TRƯỚC 75 TUỔI HOẶC KHI TỬ VONG

- + Nhận Số lớn hơn của STBH hoặc GTTK CƠ BẢN + GTTK ĐÓNG THÊM (NẾU CÓ)

* Trừ đi các QL BH Bệnh ung thư và Bệnh hiểm nghèo đã chi trả

4 KHI ĐIỀU TRỊ TẠI PHÒNG CHĂM SÓC ĐẶC BIỆT

Hỗ trợ chi phí trước mọi bệnh lý hoặc tai nạn khi điều trị tại phòng chăm sóc đặc biệt

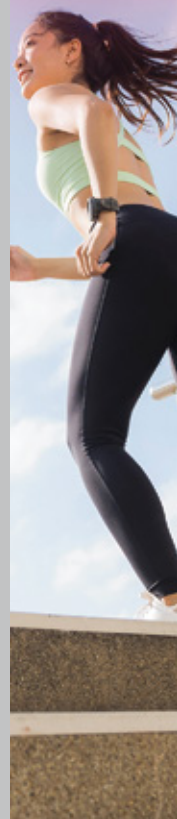
- + Nhận thêm **30% STBH**

* Cho mỗi đợt điều trị từ 5 ngày trở lên

* Số tiền chi trả tối đa đến 500 triệu đồng cho tất cả Hợp đồng bảo hiểm của Người được bảo hiểm



ĐỒNG HÀNH SỐNG KHỎE



5 HỖ TRỢ CHI PHÍ TẦM SOÁT UNG THƯ

Đối với hợp đồng bảo hiểm
có số tiền bảo hiểm trên 1 tỷ đồng

+ Nhận **5 TRIỆU**

* Điều kiện:

- Cho mỗi 5 năm hợp đồng
- Hợp đồng chưa từng mất hiệu lực; và
- Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm được đóng đầy đủ trước mỗi Ngày kỷ niệm hợp đồng tương ứng.

6 HỖ TRỢ DUY TRÌ HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

+ Nhận **200% PHÍ BẢO HIỂM CƠ BẢN**

* Điều kiện:

- Lần đầu được chẩn đoán Ung thư giai đoạn sớm hoặc Ung thư biểu mô tại chỗ hoặc 1 trong 23 bệnh thuộc Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sớm
- Hiệu lực duy nhất một lần trong Thời hạn hợp đồng
- Không khấu trừ các QLBH Bệnh ung thư, Bệnh hiểm nghèo đã chi trả; khi tàn tật toàn bộ vĩnh viễn (TTTBVV) hoặc khi tử vong.

VỮNG VÀNG TÀI CHÍNH



7 HƯỞNG LỢI NHUẬN TỪ QUỸ LIÊN KẾT CHUNG

Thêm lợi nhuận vào giá trị tài khoản hàng tháng

✓ Lợi nhuận đầu tư =
GTTK Hợp đồng x Lãi suất tích lũy

Lãi suất tích lũy sẽ được công bố hàng tháng trên trang thông tin điện tử của AIA Việt Nam.

Năm hợp	Lãi suất cam kết tối thiểu
1	3,5%
2 và 3	3,0%
4 và 5	2,0%
Từ năm 6 đến năm 10	1,5%
Từ năm 11 đến năm 15	1,0%
Từ năm 16 trở đi	0,5%

Công ty cam kết thực hiện chính sách đầu tư thận trọng vào các tài sản có thu nhập ổn định và an toàn nhằm mục đích bảo toàn vốn như trái phiếu chính phủ (từ 60% - 100%), trái phiếu doanh nghiệp (từ 10% - 30%), tiền gửi tại các tổ chức tín dụng (từ 0% - 15%).



8 THƯỜNG DUY TRÌ ĐÓNG PHÍ

tại Ngày kỷ niệm hợp đồng
thứ 5, 10, 15 và 20.

✓ Thường duy trì đóng phí
= 5% x GTTK cơ bản

* Điều kiện:

- Hợp đồng chưa từng mất hiệu lực; và
- Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm được đóng đầy đủ trước mỗi Ngày kỷ niệm hợp đồng tương ứng.

9 ĐẢM BẢO HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Hợp đồng bảo hiểm vẫn duy trì
hiệu lực trong 4 năm đầu tiên

* Điều kiện:

- Phí bảo hiểm cơ bản của 4 Năm hợp đồng đầu tiên được đóng đầy đủ; và
- Khách hàng chưa từng thực hiện rút tiền từ Giá trị tài khoản cơ bản; và
- Khoản khấu trừ hàng tháng chưa được thanh toán sẽ được xem là Khoản nợ, không tính lãi, và sẽ được khấu trừ khi Khách hàng tiếp tục đóng phí.

10 LINH HOẠT RÚT TIỀN

Có thể linh hoạt rút tiền từ giá trị tài khoản

Mức rút:

Lên đến
80% GTTK cơ bản
từ ngày kỷ niệm
hợp đồng thứ 2

Lên đến
100% GTTK đóng thêm
bất cứ lúc nào

* Số tiền rút mỗi lần không thấp hơn mức tối thiểu do Công ty quy định tại từng thời điểm và được công bố tại trang thông tin điện tử www.aia.com.vn

11 ĐÁO HẠN

Nhận toàn bộ giá trị hợp đồng
tính đến ngày kết thúc hợp đồng



VÍ DỤ MINH HOẠ



Anh BẢO

- 30 tuổi, độc thân
- Nhân viên văn phòng
- Sở thích tập thể thao, du lịch

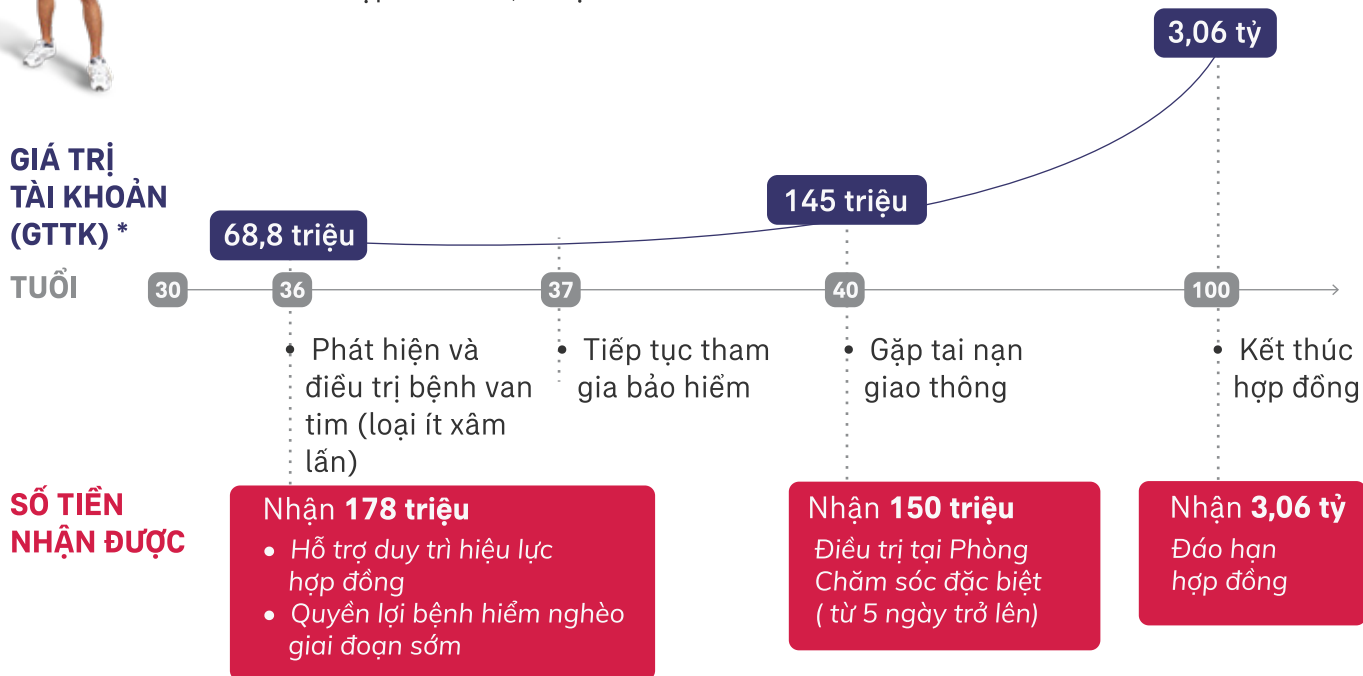
Số tiền bảo hiểm
500 triệu

Phí bảo hiểm
14 triệu/năm

Đóng phí
15 năm

GIÁ TRỊ
TÀI KHOẢN
(GTTK) *

TUỔI



*GTTK được minh họa tại mức lãi suất 5% | Đơn vị tính: đồng



Chị VỆ

- 35 tuổi, 2 con
- Kinh doanh tự do
- Quan tâm về sức khỏe và bắt đầu lên kế hoạch tài chính

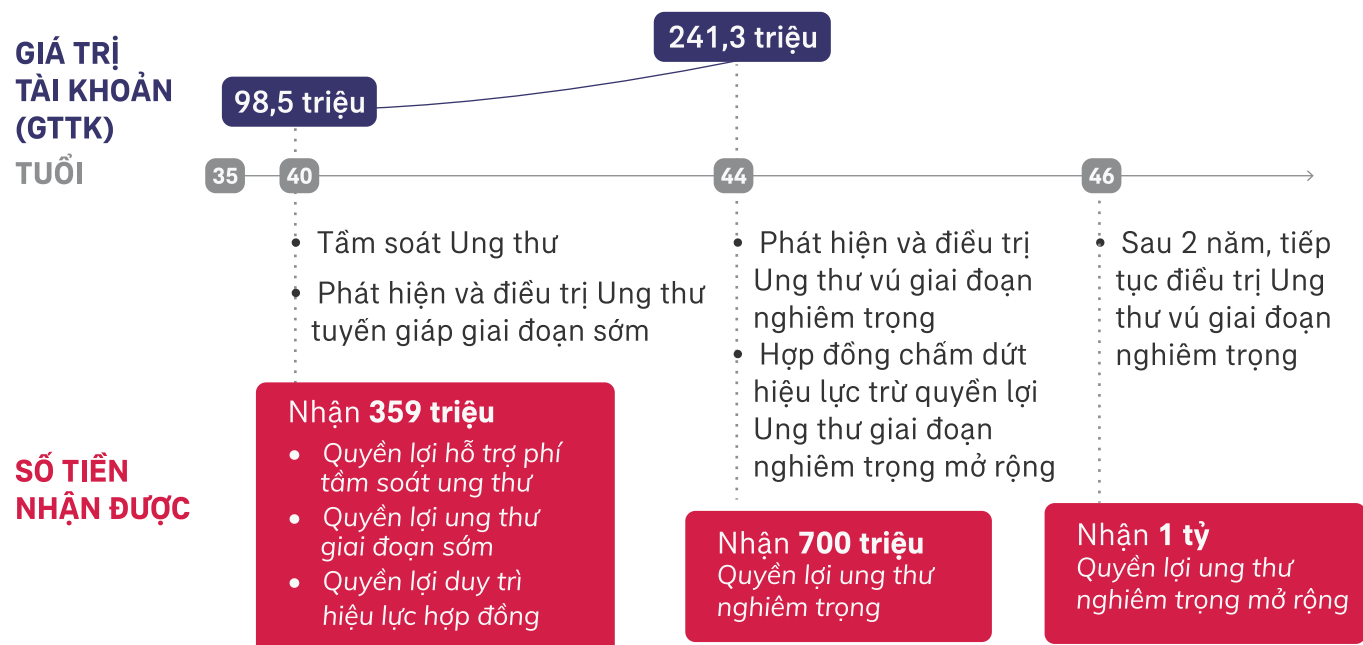
Số tiền bảo hiểm
1 tỷ

Phí bảo hiểm
27 triệu/năm

Đóng phí
15 năm

GIÁ TRỊ
TÀI KHOẢN
(GTTK)

TUỔI



*GTTK được minh họa tại mức lãi suất 5% | Đơn vị tính: đồng



ĐIỀU KIỆN THAM GIA

Tuổi tham gia của Người được bảo hiểm:
30 ngày tuổi - 65 tuổi

Thời hạn hợp đồng: **đến ngày kỷ niệm
hợp đồng ngay sau lần sinh nhật thứ
100 của Người được bảo hiểm**

Thời hạn đóng phí:
bằng thời hạn hợp đồng

Định kỳ đóng phí:
Năm, Nửa năm, Quý và Tháng

Tham gia hợp đồng
Bảo hiểm liên kết chung Khỏe Trọn Vẹn
là một cam kết dài hạn và Khách hàng
không nên hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm
vì các khoản phí Khách hàng
phải trả có thể sẽ rất cao trong thời gian
đầu của hợp đồng.

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Phí bảo hiểm cơ bản: là khoản tiền được Bên mua bảo hiểm xác định phù hợp với nhu cầu của mình và đóng đủ cho mỗi Năm đóng phí và được quy định tại Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các sửa đổi bổ sung (nếu có).

Phí đóng thêm: là khoản tiền còn lại sau khi đóng đủ Phí bảo hiểm cơ bản hàng năm và các khoản phí bảo hiểm định kỳ của các sản phẩm bảo hiểm bổ sung (nếu có) của Năm hợp đồng hiện hành.

Phí dự tính: là khoản tiền bao gồm Phí bảo hiểm cơ bản và Phí đóng thêm (nếu có).

Chi phí ban đầu: là khoản tiền mà Công ty sẽ khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí đóng thêm trước khi phân bổ vào Quỹ liên kết chung.

Chi phí ban đầu sẽ được khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí đóng thêm theo tỷ lệ sau:

Năm đóng phí	1	2	3	Từ năm thứ 4 trở đi
Phí bảo hiểm cơ bản	85%	80%	35%	0%
Phí đóng thêm	0%	0%	0%	0%

Chi phí bảo hiểm rủi ro: là khoản chi phí được khấu trừ hàng tháng để Công ty đảm bảo chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy tắc, điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

Chi phí quản lý hợp đồng: là khoản chi phí được khấu trừ hàng tháng để Công ty thực hiện công việc liên quan đến quản lý, duy trì và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.

Chi phí quản lý hợp đồng mỗi tháng được xác định theo năm dương lịch tại thời điểm khấu trừ theo lộ trình như sau:

Năm dương lịch	Từ năm 2022 đến năm 2024	Từ năm 2025 đến năm 2029	Từ năm 2030 đến năm 2034	Từ năm 2035 trở đi
Chi phí quản lý hợp đồng (nghìn đồng/tháng)	30	40	50	60

Khoản khấu trừ hàng tháng: là khoản tiền bao gồm Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng.

Chi phí quản lý quỹ: là khoản tiền được dùng để chi trả cho các hoạt động quản lý Quỹ liên kết chung. Chi phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi Công ty công bố Lãi suất tích lũy. Chi phí quản lý quỹ tối đa là 2%/năm tính trên giá trị tài sản đầu tư của Quỹ liên kết chung.

Lãi suất tích lũy: là mức lãi suất từ kết quả đầu tư thực tế của Quỹ liên kết chung sau khi trừ đi Chi phí quản lý quỹ, được áp dụng để tính lãi vào Giá trị tài khoản hợp đồng. Lãi suất tích lũy không thấp hơn mức lãi suất cam kết tối thiểu.

Quỹ liên kết chung: là quỹ được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm liên kết chung.

NHỮNG TRƯỜNG HỢP

LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm tử vong trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra do bất cứ trường hợp nào sau đây:

- Hành vi tự tử của Người được bảo hiểm trong vòng 24 tháng kể từ Ngày có hiệu lực của hợp đồng hoặc từ ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau;
- Hành vi gian lận bảo hiểm. Trong trường hợp Người thụ hưởng là người có hành vi gian lận bảo hiểm, Công ty sẽ chỉ chi trả phần quyền lợi bảo hiểm tử vong cho Người thụ hưởng nào không tham gia vào các hành vi đó và theo đúng phần quyền lợi bảo hiểm mà Người thụ hưởng này được chỉ định.

Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong thuộc điều khoản loại trừ nêu trên, Công ty sẽ chấm dứt hợp đồng và chi trả Giá trị tài khoản hợp đồng tính tại thời điểm tử vong.

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm tàn tật toàn bộ và vĩnh viễn (TTTB&VV) trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra do bất cứ trường hợp nào sau đây:

- Hành vi gian lận bảo hiểm;
- Vi phạm quy định của pháp luật về nồng độ cồn;
- Sử dụng chất ma túy không có chỉ định của Bác sĩ;
- Đánh nhau hay chống lại việc bắt giữ của cơ quan có thẩm quyền;
- Tự gây thương tích cho bản thân;
- Tham gia các hoạt động thể thao hoặc giải trí nguy hiểm như: lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee (nhảy từ một độ cao nhất định với một sợi dây đàn hồi buộc ở cổ chân), leo núi, đua ngựa hay đua xe;
- Di chuyển trên các phương tiện hàng không trừ khi Người được bảo hiểm là hành khách hoặc phi hành đoàn trên các chuyến bay thương mại được cấp phép và có lịch trình thường xuyên.

Công ty sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm Bệnh ung thư hoặc quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra do bất cứ trường hợp nào sau đây:

- Bệnh ung thư hoặc Bệnh hiểm nghèo đã được chẩn đoán trước hoặc trong vòng 90 ngày kể từ ngày Công ty chấp thuận bảo hiểm hoặc ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào đến sau;
- Hành vi gian lận bảo hiểm;
- Vi phạm quy định của pháp luật về nồng độ cồn;
- Sử dụng chất ma túy không có chỉ định của Bác sĩ;
- Sử dụng thuốc không có chỉ định của Bác sĩ;
- Tự gây ra thương tích cho bản thân.

DANH SÁCH BỆNH ĐƯỢC BẢO HIỂM

- UNG THƯ GIAI ĐOẠN SỚM
- UNG THƯ BIỂU MÔ TẠI CHỖ
- UNG THƯ NGHIÊM TRỌNG
- UNG THƯ NGHIÊM TRỌNG MỞ RỘNG
- CÁC BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN SỚM (23 BỆNH)

Hệ tim mạch

1. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành xâm lấn tối thiểu
2. Thủ thuật can thiệp mạch vành qua da
3. Đặt máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim
4. Nong và đặt stent động mạch cảnh
5. Điều trị bệnh van tim ít xâm lấn
6. Đặt màng lọc tĩnh mạch chủ

Hệ thần kinh

7. Hôn mê kéo dài ít nhất 48 giờ
8. Phẫu thuật dẫn lưu não thất
9. Phẫu thuật cắt bỏ u tuyến yên
10. Tổn thương não

Hệ tiêu hóa - gan mật

11. Ghép ruột non
12. Phẫu thuật gan
13. Xơ gan do viêm gan siêu vi

Hệ hô hấp - tiết niệu

14. Phẫu thuật cắt bỏ một bên phổi
15. Bệnh thận

Hệ huyết học - miễn dịch

16. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống ít nghiêm trọng
17. Thiếu máu bất sản tạm thời

Các bệnh khác

18. Ghép giác mạc
19. Mất thị lực một mắt
20. Mất thính lực một tai
21. Bồng mức độ nhẹ
22. Liệt một chi
23. Phẫu thuật phục hồi khuôn mặt bị tổn thương do Tai nạn

• CÁC BỆNH HIỂM NGHÈO GIAI ĐOẠN NGHIÊM TRỌNG (45 BỆNH)

Hệ tim mạch

1. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành
2. Nhồi máu cơ tim
3. Bệnh cơ tim nặng
4. Phẫu thuật van tim
5. Phẫu thuật động mạch chủ
6. Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát

Hệ thần kinh

7. Hôn mê kéo dài ít nhất 96 giờ
8. Đột quỵ
9. U não lành tính
10. Chấn thương đầu nặng
11. Phẫu thuật não hở
12. Bệnh Alzheimer hoặc Sa sút trí tuệ
13. Bệnh tế bào thần kinh vận động
14. Bệnh xơ cứng rải rác
15. Viêm não nặng do vi rút
16. Viêm màng não do vi khuẩn
17. Bệnh Parkinson nặng
18. Bại liệt

Hệ tiêu hóa - gan mật

19. Suy gan mạn
20. Viêm gan siêu vi tối cấp
21. Viêm tụy mạn tính tái phát

Hệ hô hấp - tiết niệu

22. Bệnh phổi mạn tính
23. Suy thận

Hệ huyết học - miễn dịch

24. Bệnh Lupus ban đỏ hệ thống
25. Thiếu máu bất sản
26. Ghép tủy xương

Các bệnh hiểm nghèo giai đoạn nghiêm trọng khác

27. Ghép tạng
28. Bồng nặng
29. Mất khả năng sống độc lập
30. Nhiễm HIV do tai nạn nghề nghiệp
31. Loạn dưỡng cơ
32. Mất thính lực
33. Mất khả năng phát âm
34. Bệnh giai đoạn cuối

Nhóm bệnh áp dụng trước 18 tuổi hoặc từ ngày đạt 18 tuổi cho đến trước Ngày kỷ niệm hợp đồng kế tiếp

35. Bệnh Still
36. Bệnh Hemophilia nặng
37. Bệnh thấp tim
38. Bệnh xương thủy tinh
39. Tiểu đường tuýp 1 (Tiểu đường phụ thuộc insulin)
40. Bệnh Kawasaki có biến chứng tim
41. Viêm cầu thận có hội chứng thận hư
42. Bệnh tay chân miệng nặng
43. Bệnh Wilson
44. Uốn ván thể toàn thân
45. Trạng thái động kinh